

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 210/2022/HS-PT

Ngày: 27 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Mai Văn Hùng Cường

Ông Võ Ngọc Giàu

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 160/2022/TLPT-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Lê Trần Q và bị cáo Nguyễn Thành V do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2022/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Lê Trần Q (tên gọi khác: X), sinh ngày 12/4/2000 tại tỉnh Tiền Giang;

- Nơi cư trú: Ấp M, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

- Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Gới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

- Cha (không rõ); Mẹ: Lê Hồng D, sinh năm: 1979; Bị cáo chưa có vợ con;

- Tiền án: không;

- Tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 23/4/2019 bị UBND xã A áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn với thời gia 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong ngày 23/7/2019.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thành V, sinh ngày 27/01/1996 tại tỉnh Tiền Giang;

- Nơi cư trú: Ấp M, xã AH, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

- Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

- Con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1968 và bà Đoàn Thị Ngọc L, sinh năm 1975; Vợ Võ Thị Cẩm N; có 01 con sinh năm 2019;

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có 01 người bị hại; 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trần Q và Nguyễn Hữu P là bạn bè quen biết, trong quá trình đi chơi chung thì phát sinh mâu thuẫn nên Q hẹn P đến nhà của Q để giải quyết mâu thuẫn. Ngày 09/6/2021, P điện thoại rủ người bạn tên L (không rõ họ và địa chỉ) cùng đi đến nhà Q thì L đồng ý và L rủ thêm Đặng Phú L1 đi cùng. Tuy nhiên, L không nói cho L1 biết mục đích đi đâu và làm gì. Khi đi, P và L đi chung 1 xe mô tô chạy trước, L1 điều khiển xe mô tô chạy theo phía sau.

Sau khi với P thì Q điện thoại báo cho Nguyễn Thành V biết về việc Q chuẩn bị đánh nhau và kêu V đến nhà Q để giúp đánh nhau nhưng không nói rõ là ai thì V đồng ý, nên V chạy xe mô tô đến nhà Q.

Khoảng 16 giờ ngày 09/6/2021, P, L và L1 đến trước nhà Q thuộc Ấp M, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang thì cùng lúc V chạy đến. Thấy V nên P, L và L1 bỏ chạy thì Q liền chỉ nhóm của P để V đuổi theo. Khi L1 chạy được khoảng 100m thì V đuổi kịp chặn đầu xe và dùng tay đánh vào người anh L1 03 cái. Lúc này Q vào nhà lấy 01 cây kéo cầm trên tay phải chạy đến dùng chân đá vào người L1 2 cái và đưa kéo cho V. V cầm cây kéo bằng tay trái đâm nhiều cái về hướng L1. L1 dùng tay đỡ nên mũi kéo trúng vào bàn tay trái và cẳng tay phải gây thương tích nên bỏ chạy. V đưa cây kéo lại cho Q, Q ném cây kéo xuống sông.

- Theo giấy chứng nhận thương tích số 252/BV-GCN, ngày 10/6/2021 của Bệnh viện Đa khoa khu vực CL xác định Đặng Phú L1 có thương tích sau:

+ Chẩn đoán: Gãy xương đốt bán ngón IV bàn tay trái; Đa vết thương ở bàn tay trái; Vết thương mua bàn tay trái khoảng 1.5cm; Vết thương kẻ ngón III-IV bàn tay trái khoảng 02cm.

+ Tình trạng lúc vào viện: Vết thương mu bàn tay trái khoảng 1.5cm; Vết thương kẻ ngón III-IV bàn tay trái khoảng 02cm; xây xát cẳng tay phải.

- Kết luận giám định pháp Y về thương tích số 299/2021/TgT, ngày 20/6/2021 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Tiền Giang kết luận: Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Đặng Phú L1 là 13%. Thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2022/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

1. Về tội danh:

Áp dụng: Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trần Q và bị cáo Nguyễn Thành V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.
- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.
- Căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.
- Căn cứ Điều 38 Bộ luật Hình sự.
- + Tuyên phạt bị cáo Lê Trần Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.
- + Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thành V 03 (ba) năm tù.

Thời gian chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo Q và bị cáo V để thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 21/7/2022, bị cáo Lê Trần Q và Nguyễn Thành V có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo Lê Trần Q và Nguyễn Thành V khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản án sơ thẩm. Các bị cáo có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo Lê Trần Q và Nguyễn Thành V tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 16 giờ ngày 09/6/2021 bị cáo Lê Trần Q rủ Nguyễn Thành V cùng tham gia đánh nhau với Nguyễn Thành P, sinh năm 1997, ngụ Ấp M, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Khi gặp Q và V thì P bỏ chạy nên các bị cáo đã chặn đánh và sử dụng cây kéo đâm anh Đặng Phú L1 gây tổn hại sức khỏe với tỷ lệ 13%. Do đó, bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo Lê Trần Q và Nguyễn Thành V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Lê Trần Q và Nguyễn Thành V, nhận thấy: Về ý thức chủ quan các bị cáo nhận thức được rằng, mọi người đều có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, mọi hành vi trái pháp luật gây tổn hại đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật, sẽ bị xử lý nghiêm khắc. Thế nhưng, với bản tính hung hăng côn đồ, xem

thường sức khỏe của người khác mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, rủ rê và cùng nhau gây thương tích cho bị hại. Xét thấy, trong thời gian gần đây, tình trạng thanh thiếu niên sử dụng hung khí nguy hiểm, “hàng nóng” để giải quyết mâu thuẫn cá nhân hoặc mâu thuẫn giữa các băng nhóm tại địa phương có chiều hướng ngày càng tăng, nên đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử phạt nghiêm khắc, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của mỗi bị cáo đã thực hiện; vai trò tham gia, đặc điểm nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài các tình tiết Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét. Tuy nhiên xét thấy, thương tích của bị hại là do bị cáo V trực tiếp gây ra, thế nhưng quyết định của bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Q 03 năm 06 tháng tù và bị cáo V 03 năm tù là có phần nghiêm khắc đối với bị cáo Q, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Q một phần hình phạt.

Quan điểm của Viện kiểm sát Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

[3] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo V không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm. Bị cáo Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Trần Q, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành V; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 77/2022/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Tuyên bố các bị cáo Lê Trần Q và Nguyễn Thành V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt:

- Bị cáo Lê Trần Q 03 (ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Bị cáo Nguyễn Thành V 03 (ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị

cáo chấp hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Trần Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Nguyễn Thành V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Xuân Tuấn